

Số: 1861 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép thực hiện các đề tài NCKH sinh viên thường niên
trong năm học 2024-2025 do Trường hỗ trợ kinh phí

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Chương V "Hoạt động nghiên cứu khoa học và thi Olympic của sinh viên" quy định về việc Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và thi Olympic của sinh viên, ban hành theo Quyết định số 2311/QĐ-MĐC, ngày 25/12/2023;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-MĐC ngày 03/6/2022 về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ của trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Thông báo số 524/TB-MĐC ngày 20/9/2024 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc triển khai thực hiện Nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2024-2025 (Hội nghị khoa học sinh viên lần thứ 38) và kết quả đăng ký tham dự NCKH SV từ các Khoa;

Theo đề nghị của các ông (bà) Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Trưởng các Khoa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép 253 đề tài NCKH sinh viên thường niên (có danh mục kèm theo) được thực hiện trong năm học 2024-2025. Kinh phí hỗ trợ cho việc thực hiện mỗi đề tài là **2.600.000đ** (bằng chữ: Hai triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn) trong đó **2.000.000đ** dành cho sinh viên thực hiện nghiên cứu và **600.000đ** dành cho giáo viên hướng dẫn. Các đề tài được tổ chức thực hiện, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy chế hiện hành.

Điều 2. Kinh phí thực hiện cho 253 đề tài trên được trích từ nguồn thu dịch vụ khác của Nhà trường.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các Khoa, Bộ môn, phòng Khoa học Công nghệ và phòng Kế hoạch Tài chính, các sinh viên, cán bộ hướng dẫn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PHT (để phối hợp chỉ đạo);
- HUMG e-OFFICE;
- Đoàn TNCS HCM Trường;
- Lưu: HCTH, KHTC, CTCT-SV, KHCN.



GS.TS Trần Thanh Hải

TT	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Mã số sinh viên	Lớp	Cán bộ hướng dẫn
225	Lập và đánh giá hiệu quả tài chính phương án kinh doanh sản phẩm từ hoa hồi phục vụ công tác tư vấn doanh nghiệp đầu tư dự án	Ngô Thị Ánh Quỳnh	2221030120	Quản lý đất đai K67B	Phạm Thị Kim Thoa
		Phạm Hương Giang	2221030160	Quản lý đất đai K67B	
		Trần Hồng Oanh	2221030133	Quản lý đất đai K67B	
226	Xây dựng CSDL đất đai theo thông tư mới hiện hành	Nguyễn Gia Trường	2221030155	Quản lý đất đai_K67A	Trần Đình Thành
		Lê Kỳ Linh	2221030177	Quản lý đất đai_K67B	
		Đỗ Đức Tuấn	2221030107	Quản lý đất đai_K67A	
		Trần Việt Tùng	2221030044	Quản lý đất đai_K67A	
227	Tìm hiểu các quy định mới về công tác đo đạc địa chính	Nguyễn Thành Trung	2321030098	Quản lý đất đai B_K68	Phạm Thế Huynh
		Nguyễn Đình Bình	2321030089	Quản lý đất đai B_K68	
		Bùi Thanh Sơn	2321030157	Quản lý đất đai A_K68	
		Nguyễn Hải Đăng	2321030177	Quản lý đất đai A_K68	
		Vũ Anh Thế	2321030080	Quản lý đất đai B_K68	
228	Thực trạng công tác xây dựng hệ thống thông tin quy hoạch tại một số địa phương	Phí Đỗ Thảo Nguyên	2221030111	Quản lý đất đai_K67C	Trần Xuân Miến
		Bùi Quốc Hưng	2221030028	Quản lý đất đai_K67C	
		Nguyễn Tiến Duy	2221030029	Quản lý đất đai_K67C	
		Đinh Thế Duy	2221030195	Quản lý đất đai_K67C	
229	Nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất	Nguyễn Trọng Hoàng Anh	2221030048	Quản lý đất đai_K67B	Nguyễn Thị Hiền
		Trần Văn Phúc	2221030125	Quản lý đất đai_K67A	
		Vũ Minh Quân	2221030247	Quản lý đất đai_K67B	
		Ngô Tuấn Anh	2221030212	Quản lý đất đai_K67B	
		Nguyễn Đình Thao	2221030187	Quản lý đất đai_K67A	
230	Thu thập và xây dựng bản tin trực tuyến về lĩnh vực bất động sản	Trần Hồng Oanh	2221030133	Quản lý đất đai K67B	Đinh Hải Nam
		Phạm Hương Giang	2221030160	Quản lý đất đai K67B	
		Ngô Thị Ánh Quỳnh	2221030120	Quản lý đất đai K67B	
		Hoàng Minh Tâm	2321030185	Quản lý đất đai K68	
231	Phân tích biến động thị trường bất động sản quận Tây Hồ thành phố HN giai đoạn 2022- quý 1 năm 2025	Phạm Trà Mỹ Duyên	2221030179	Quản lý đất đai_K67A	Đặng Thị Hoàng Nga
		Vũ Văn Giang	2221030262	Quản lý đất đai_K67A	
		Vũ Đức Hùng	2221030080	Quản lý đất đai_K67C	
232	Phân tích thị trường BĐS nghỉ dưỡng (villa, homestay,...) khu vực Đồng Đò, huyện Sóc Sơn, Hà Nội	Đặng Thị Yên Nhi	2221030294	Quản lý đất đai_K67A	Nguyễn Thị Hiền
		Nguyễn Mạnh Cường	2221030057	Quản lý đất đai_K67A	
		Nguyễn Duy Long	2221030058	Quản lý đất đai_K67A	
		Phạm Thị Vân Anh	2221030178	Quản lý đất đai K67A	
233	Phân tích đánh giá thị trường và nguồn cầu BĐS khu vực Bắc Từ Liêm.	Nguyễn Tuấn Anh	2221030042	Quản lý đất đai_K67C	Đặng Thị Hoàng Nga
		Nguyễn Hữu Hoàng	2321030168	Quản lý đất đai A_K68	
		Cao Đàm Trang Nhung	2321030143	Quản lý đất đai A_K68	